

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 – VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST

Ngày 24-7-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Đáng

Bà Phước Thị Kim Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Vân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2025/TLST-HS, ngày 10 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Kim Đa R, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1993 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp G, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nay là ấp G, xã V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim D, sinh năm 1954 và bà Thạch Thị Đ sinh năm 1960; có vợ là Thạch Thị N và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 142/QĐ-XPHC ngày 09/11/2023 của Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (bị cáo chưa đóng tiền phạt, chưa được xóa tiền sự). Tại Quyết định số 10/QĐ-XPHC ngày 12/10/2024 của Công an xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (bị cáo chưa đóng tiền phạt, chưa được xóa tiền sự).

Nhân thân: Ngày 03/9/2021 của Công an xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 23/QĐ-XPHC (đã được xóa tiền sự).

Bị cáo tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh P, là Trợ giúp viên pháp lý.

Bị hại: Ông Hồ Quốc C, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp G, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nay là ấp G, xã V, tỉnh Vĩnh Long (có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Kim Rít T, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp G, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nay là ấp G, xã V, tỉnh Vĩnh Long (có đơn xin vắng mặt).

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Thạch D1, sinh năm 1957. Địa chỉ: Khóm E, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 26/9/2024, bị cáo Kim Đ1 Ra đi đổ lú tại các dòng kênh thuộc ấp G, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh, nay là ấp G, xã V, tỉnh Vĩnh Long. Khi đi ngang thửa đất ruộng của ông Hồ Quốc C thì thấy bên trong đất ruộng có ống dẫn nước bằng vải nổi trên mặt nước, bị cáo biết ống dẫn nước này có kết nối với một máy bơm nước đang nằm chìm dưới nước và thấy một máy bơm nước khác có gắn dàn sắt xi để trên bờ, không người trông coi. Lúc này, bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm máy bơm dưới nước để bán lấy tiền tiêu xài, vì máy bơm này nhỏ, gọn, nhẹ, dễ lấy trộm.

Đến khoảng 00 giờ ngày 27/9/2024, sau khi đặt lú xong, bị cáo quay lại phần đất ruộng của ông C, mục đích lấy trộm máy bơm chìm. Lúc này, bị cáo tháo sợi dây điện được gắn vào máy bơm rồi cuộn tròn lại, tiếp tục lấy cây dao của bị cáo mang theo cắt rời ống dẫn nước bằng vải được gắn chặt vào máy bơm. Sau đó, bị cáo lấy ống dẫn nước đem cất giấu dưới dòng kênh gần đó, rồi trở lại lấy trộm máy bơm chìm đem về nhà của bị cáo. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, bị cáo quay lại chỗ dòng kênh lấy trộm ống dẫn nước đem về nhà.

Khoảng 10 giờ ngày 30/9/2024, bị cáo đem máy bơm nước cùng các phụ kiện và đoạn ống dẫn nước bằng vải mà bị cáo lấy trộm của ông C đến bán cho anh Kim Rít T được số tiền 500.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ông C trình báo vụ việc đến Công an xã K (cũ). Quá trình kiểm tra, xác minh, Công an xã K đã làm rõ bị cáo Kim Đ1 Ra là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông C, đồng thời tiến hành tạm giữ từ anh Kim Rít T toàn bộ tài sản đã mua của bị cáo là vật chứng của vụ án gồm một máy bơm nước hiệu MITSUDENY, công suất 1.5KW/2HP; một đoạn ống nhựa dài 52cm; một sợi dây điện dài 7,67 mét và một ống dẫn nước bằng vải dài 9,65 mét.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/KL.HĐĐG ngày 28/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: Tổng trị giá tài sản thiệt hại một máy bơm nước hiệu MITSUDENY, công suất 1.5KW/2HP; một đoạn ống nhựa dài 52cm; một sợi dây điện dài 7,67 mét và một ống dẫn nước bằng vải dài 9,65 mét nêu trên tại thời điểm bị mất trộm ngày 27/9/2024 là 1.758.155 đồng. Như vậy tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 1.758.155 đồng.

Tuy nhiên với số tiền định giá tài sản bị cáo Kim Đa R đã trộm là chưa đủ định lượng (dưới 2.000.000 đồng) nhưng qua tra cứu thông tin tiền án, tiền sự được biết bị cáo Kim Đa R có 01 tiền sự, cụ thể tại Quyết định số 142/QĐ-XPHC ngày 09/11/2023 của Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Kim Đa R số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Đến ngày 27/9/2024, bị cáo chưa đóng tiền phạt, tiền sự chưa được xóa lại tiếp tục trộm cắp tài sản.

Ngày 21/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T (cũ) ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Kim Đa R về tội trộm cắp tài sản, áp dụng biện pháp ngăn chặn ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú phục vụ điều tra.

Đối với ông Kim Rít T khi mua tài sản không biết là do bị cáo Kim Đa R trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

Vật chứng của vụ án: Đã trao trả cho bị hại Hồ Quốc C tài sản bị mất trộm đầy đủ. Đối với cây dao bị cáo dùng để cắt ống dẫn nước, bị cáo đã ném bỏ. Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không phát hiện.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-HS ngày 09/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long đã quyết định truy tố K Ra về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Kim Đa R có lời khai: Bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của bị hại đúng như cáo trạng mô tả, truy tố, cùng các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung là bị cáo tự nguyện khai báo đúng sự thật, không bị ép buộc, không có ý kiến bổ sung thêm.

Phân luận tội tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, điều kiện, tính chất mức độ hành vi của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- *Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kim Đa R phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Kim Đa R từ 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Hồ Quốc C đã nhận lại đủ tài sản, không có yêu cầu nên không xem xét. **Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Kim Rít T không yêu cầu nên không xem xét.**

Đồng thời đề nghị căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Kim Đ1 Ra.

Bị cáo không tự bào chữa.

- *Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thị Thanh Phương T1 lời bào chữa cho bị cáo Kim Đa R:* Thống nhất bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Kim Đ1 Ra về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng, tài sản được trả lại cho bị hại, bồi thường khắc phục hậu quả xong, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, bị cáo có ông nội tên Kim P1 được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất và bác hai tên Kim S được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì, là người có công với cách mạng. Đề nghị áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; **Điều 65** của Bộ luật Hình sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho **bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm lo gia đình**. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị cáo Kim Đa R nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của bị hại là có tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được đưa ra xem xét, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Xét lời trình bày và lời khai nhận tội của bị cáo Kim Đ1 Ra tại phiên tòa là phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản làm việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản tạm giữ tang vật, cùng toàn bộ các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, khoảng 00 giờ ngày 27/9/2024, tại ấp G, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản của ông Hồ Quốc C là một máy bơm nước hiệu MITSUDENY, công suất 1.5KW/2HP, một đoạn ống nhựa màu xám dài 52cm, đường kính 09cm, một sợi dây điện dài 7,67 mét và một đoạn ống dẫn nước bằng vải dài 9,65 mét; các tài sản bị cáo trộm được định giá số tiền là 1.758.155 đồng và bị cáo có 01 tiền sự, bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa đóng tiền phạt, tiền sự chưa được xóa. Do đó hành vi của bị cáo Kim Đa R đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của bị hại; hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình thực hiện là sai trái nhưng vẫn cố ý thực hiện với động cơ, mục đích muốn chiếm đoạt tài sản của bị hại để bán có tiền tiêu xài cá nhân; hơn nữa bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không thấy ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp; ngoài ra bản thân bị cáo còn bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái chất ma túy, đang được cơ quan có thẩm quyền quản lý, theo dõi, giáo dục. Điều đó thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần xem xét xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đồng thời Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả đầy đủ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có ông nội tên Kim P1 được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất và bác hai tên Kim S được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì, là người có công với cách mạng nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Quốc C đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm; trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Kim Rít Thi xong, ông C và ông T không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Kim Đ1 Ra.

[6] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo Kim Đa R, đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, án phí hình sự sơ thẩm là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Xét lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, nội dung bào chữa cho bị cáo có phần **chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận**.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Kim Đ1 Ra phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Kim Đ1 Ra **06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”**. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xét.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí cho bị cáo Kim Đ1 Ra.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 13-Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 13-Vĩnh Long;
- Phân trại tạm giam khu vực Cầu Ngang thuộc trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Các bị cáo, bị hại;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Thoa